

Số: 166 /BC-VP

Hưng Yên, ngày 01 tháng 7 năm 2022

BÁO CÁO

**Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 15/10/2017
của Ban Chấp hành Trung ương Khóa XII**

Kính gửi: Sở Nội vụ.

Thực hiện Công văn số 723/SNV-TCBC ngày 27/6/2022 của Sở Nội vụ về việc báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 15/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Khóa XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Văn phòng UBND tỉnh báo cáo như sau:

I. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM VÀ CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Đặc điểm tình hình chung

Văn phòng UBND tỉnh là cơ quan chuyên môn, có chức năng tham mưu, giúp UBND tỉnh về: Chương trình, kế hoạch công tác của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh; kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính, tổ chức triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã; tham mưu quản lý nhà nước về lĩnh vực ngoại vụ của tỉnh; tổ chức, quản lý và công bố các thông tin chính thức về hoạt động của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh; đầu mối Cổng Thông tin điện tử, kết nối hệ thống thông tin hành chính điện tử phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh; quản lý công báo và phục vụ các hoạt động chung của UBND tỉnh; giúp Chủ tịch UBND tỉnh và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo thẩm quyền; quản lý công tác quản trị nội bộ của Văn phòng.

Văn phòng UBND tỉnh hiện 10 phòng, ban, đơn vị thuộc và trực thuộc, trong đó: 08 phòng, ban có nhiệm vụ tham mưu tổng hợp, chuyên môn nghiệp vụ, gồm (Phòng Tổng hợp, Phòng Kinh tế 1, Phòng Kinh tế 2, Phòng Khoa giáo - Văn xã, Phòng Nội chính, Phòng Ngoại vụ, Phòng Hành chính - Quản trị, Ban Tiếp công dân tỉnh) ; 01 đơn vị hành chính đặc thù: Trung tâm Phục vụ hành chính công và Kiểm soát thủ tục hành chính; 01 đơn vị sự nghiệp công lập: Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh.

2. Công tác quán triệt, triển khai thực hiện

Văn phòng UBND tỉnh đã tuyên truyền, quán triệt và nghiêm túc triển khai thực hiện nội dung các văn bản: Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới,

sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Kế hoạch số 07-KH/TW ngày 27/11/2017 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW; Kế hoạch số 88-KH/TU ngày 05/02/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW; Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 30/3/2018 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW.

Qua 05 năm quán triệt, triển khai thực hiện với tinh thần quyết liệt trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, các bước triển khai thực hiện đều được sự đồng thuận cao của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức. Công tác tổ chức, sắp xếp lại cơ quan, đơn vị, tinh giản biên chế được triển khai thực hiện đồng bộ và hiệu quả góp phần hoàn thiện bộ máy theo hướng từng bước hiện đại, tinh gọn đầu mối, hoạt động ngày càng có hiệu lực, hiệu quả. Việc triển khai thực hiện đã tạo sự chuyển biến rõ rệt từ nhận thức đến hành động của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong việc thực hiện nghiêm đường lối, chính sách, Nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

1. Về rà soát, sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và các Nghị định của Chính phủ: số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008; số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017; số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018; các Thông tư của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ: số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017; số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018. Văn phòng UBND tỉnh đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tiến hành xây dựng dự thảo Quyết định, tổ chức lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan; tham mưu, trình UBND tỉnh ban hành Quyết định hợp nhất Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và phòng Kiểm soát thủ tục hành chính thành Trung tâm Phục vụ hành chính công và phòng Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Hưng Yên, trực thuộc Văn phòng UBND tỉnh (Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 21/7/2020 của UBND tỉnh).

Nhằm tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức, bộ máy cơ quan Văn phòng UBND tỉnh và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Văn phòng UBND tỉnh theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW và Quyết định số 486/QĐ-UBND ngày 29/01/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Phương án sắp xếp, tổ chức lại bộ máy, biên chế công chức, số lượng người làm việc của cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Hưng Yên. Văn phòng UBND tỉnh đã thực xây dựng Đề án về sắp xếp lại tổ chức bộ máy Văn phòng UBND tỉnh theo hướng tinh gọn, giảm bớt đầu mối các phòng, đơn vị (hợp nhất phòng Hành chính - Tổ chức với phòng Quản trị - Tài vụ thành phòng Hành chính – Quản trị; hợp nhất Trung tâm Tin học - Công báo với Trung tâm Hội nghị tỉnh thành Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh) trình UBND tỉnh. UBND tỉnh đã ban hành các Quyết định: số 72/2021/QĐ-UBND ngày 06/10/2021 về quy định chức năng, nhiệm vụ của Văn phòng UBND tỉnh;

Quyết định số 31/2021/QĐ-UBND ngày 04/8/2021 về việc hợp nhất Trung tâm Tin học - Công báo và Trung tâm Hội nghị tỉnh thành Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh trực thuộc Văn phòng UBND tỉnh.

2. Về tham mưu ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ

Thực hiện Kế hoạch số 154/KH-UBND ngày 15/12/2020 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị định số 107/NĐ-CP; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP và Nghị định số 120/NĐ-CP của Chính phủ; Quyết định số 486/QĐ-UBND ngày 29/01/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Phương án sắp xếp, tổ chức lại bộ máy, biên chế công chức, số lượng người làm việc của cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Văn phòng UBND tỉnh đã xây dựng dự thảo Quyết định, gửi xin ý kiến tham gia của các sở, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan, hoàn thiện hồ sơ và tham mưu, trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 72/2021/QĐ-UBND ngày 06/10/2021 về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên thay thế các Quyết định của UBND tỉnh: Số 99/QĐ-UBND ngày 18/01/2016 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng UBND tỉnh; số 990/QĐ-UBND ngày 24/4/2019 về việc sửa đổi, bổ sung bãi bỏ một số điều tại các Quyết định của UBND tỉnh về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Tư pháp.

3. Về việc xây dựng Đề án hợp nhất Văn phòng HĐND tỉnh và Văn phòng UBND tỉnh

Thực hiện Kế hoạch số 88-KH/TU ngày 05/02/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 30/3/2018 của UBND tỉnh; Quyết định số 1185/QĐ-UBND ngày 21/5/2018 của UBND tỉnh về việc thành lập Tổ xây dựng Đề án hợp nhất Văn phòng HĐND tỉnh và Văn phòng UBND tỉnh (gọi tắt là Tổ xây dựng Đề án), thành viên gồm lãnh đạo và công chức thuộc Văn phòng HĐND tỉnh và Văn phòng UBND và Sở Nội vụ.

Tổ xây dựng Đề án đã nghiên cứu, xây dựng hoàn thiện xong dự thảo Đề án hợp nhất Văn phòng HĐND tỉnh và Văn phòng UBND tỉnh. Tuy nhiên, ngày 20/7/2018, Văn phòng Quốc hội chủ trì, phối hợp với Ban Công tác đại biểu Quốc hội tổ chức Hội nghị khu vực miền Bắc (sau đó đã tổ chức Hội nghị khu vực miền Trung, miền Nam) xin ý kiến về dự thảo Đề án của Văn phòng Quốc hội, dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thí điểm hợp nhất Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Văn phòng HĐND tỉnh và Văn phòng UBND tỉnh.

Để đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất trên toàn quốc, phù hợp với nội dung của Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 15/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Khóa XII và Kết luận của Bộ Chính trị số 34-KL/TW ngày 07/8/2018 của Ban Chấp hành trung ương về thực hiện một số mô hình thí điểm theo Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 15/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Khóa XII. Ủy ban Thường vụ Quốc hội chủ trương thực hiện thí điểm hợp nhất Văn phòng Đoàn Đại

biểu Quốc hội, Văn phòng HĐND tỉnh và Văn phòng UBND tỉnh tại một số địa phương (dự kiến thí điểm khoảng 10-13 tỉnh, thời gian 01 năm, kể từ ngày 01/01/2019, sau đó tổng kết rút kinh nghiệm).

Sau khi tổng kết việc thực hiện thí điểm hợp nhất Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Văn phòng HĐND tỉnh và Văn phòng UBND tỉnh tại một số địa phương; ngày 18/9/2020, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 1004/2020UBTVQH14 về việc thành lập và quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Văn phòng Đoàn Đại biểu quốc hội và Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.

Ngày 22/3/2021 Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 358/NQ-HĐND về việc thành lập Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên trên cơ sở hợp nhất Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hưng Yên và Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên. Như vậy, việc hợp nhất Văn phòng HĐND tỉnh và Văn phòng UBND tỉnh không còn phải thực hiện.

3. Về quản lý, sử dụng biên chế, tinh giản biên chế.

3.1. Về quản lý, sử dụng biên chế

Để bộ máy hoạt động ngày càng có hiệu quả, cơ quan Văn phòng thường xuyên rà soát, sắp xếp, bố trí đội ngũ công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý theo vị trí việc làm. Việc bố trí, sắp xếp luôn có được sự đồng thuận trong tập thể cấp ủy, tập thể lãnh đạo Văn phòng và lãnh đạo Sở Nội vụ, tạo sự thuận lợi trong quá trình triển khai thực hiện, đảm bảo phù hợp chuyên môn, chuyên ngành được đào tạo, các công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan yên tâm công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Công tác quản lý, sử dụng biên chế công chức, viên chức được thực hiện theo đúng các quy định hiện hành.

Năm 2022, UBND tỉnh giao biên chế công chức, số lượng người làm việc cho Văn phòng UBND tỉnh và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Văn phòng UBND tỉnh tại các Quyết định: số 65/QĐ-UBND ngày 12/01/2022; số 200/QĐ-UBND ngày 19/01/2022 của UBND tỉnh:

+ Biên chế công chức được giao năm 2022: 52 người, trong đó Cơ quan Văn phòng 40 biên chế, Trung tâm Phục vụ hành chính công và Kiểm soát thủ tục hành chính 10 biên chế (Số biên chế có mặt đến ngày 30/6/2022: 50 biên chế), còn thiếu 02 biên chế so với số biên chế công chức được giao năm 2022.

+ Biên chế viên chức được giao năm 2022: 15 người (Số biên chế có mặt đến ngày 30/6/2022: 10 người), còn thiếu 05 người so với số biên chế được giao năm 2022.

+ Hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP: 17 người (cơ quan Văn phòng 14 người; Trung tâm Phục vụ Hành chính công : 02 người; Trung tâm Thông tin – Hội nghị tỉnh: 01 người).

3.2. Về thực hiện tinh giản biên chế

Thực hiện Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ; Kế hoạch số 178/KH-UBND ngày 19/8/2015 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của

Chính phủ. Theo quy định từ năm 2015 đến năm 2021, Văn phòng UBND tỉnh phải đảm bảo, cắt giảm: 05 biên chế công chức (tương đương 10%), 02 biên chế viên chức (tương đương 10%).

Việc thực hiện cắt giảm biên chế tại Văn phòng UBND tỉnh trong giai đoạn 2015 - 2021, được thực hiện như sau:

- Về cắt giảm biên chế công chức:
 - + Năm 2016: Cắt giảm 02 biên chế công chức;
 - + Năm 2017: Cắt giảm 02 biên chế công chức;
 - + Năm 2019: Cắt giảm 01 biên chế công chức;
- Về cắt giảm biên chế viên chức:
 - + Năm 2018: Cắt giảm 01 người;
 - + Năm 2020: Cắt giảm 01 người;

Như vậy, Văn phòng UBND tỉnh thực hiện lộ trình cắt giảm biên chế công chức, người làm việc theo đúng quy định.

III. NHẬN XÉT CHUNG VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ

1. Nhận xét chung

- Đảng ủy và lãnh đạo Văn phòng luôn quán triệt, chỉ đạo thực hiện tốt nội dung Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII; Kế hoạch số 07-KH/TW ngày 27/11/2017 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW; Kế hoạch số 88-KH/TU ngày 05/02/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 30/3/2018 của UBND tỉnh tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW.

- Qua 05 năm triển khai thực hiện việc tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, Văn phòng UBND tỉnh đã thực hiện hợp nhất 04 phòng, đơn vị thành 01 phòng chuyên môn và 01 đơn vị hành chính trực thuộc; hợp nhất 02 đơn vị sự nghiệp thành 01 đơn vị sự nghiệp duy nhất trực thuộc Văn phòng UBND tỉnh. Tuy nhiên, do chưa có quy định đầy đủ và văn bản hướng dẫn cụ thể của Trung ương để thực hiện thống nhất trên toàn quốc về mô hình cơ quan Văn phòng UBND các tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương; các phòng, ban, đơn vị (mới) trực thuộc Văn phòng UBND cấp tỉnh nên việc xây dựng các Đề án, phương án theo nội dung Kế hoạch số 88-KH/TU ngày 05/02/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 30/3/2018 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW còn có lúc còn lúng túng trong triển khai thực hiện.

- Do quy định chức năng, nhiệm vụ được bổ sung với khối lượng công việc ngày càng tăng, chỉ tiêu biên chế được giao cho Văn phòng UBND tỉnh ngày càng giảm dẫn đến việc sắp xếp, tổ chức bộ máy, cán bộ theo quy định và việc triển khai thực hiện nhiệm vụ có lúc còn gặp khó khăn.

2. Phương hướng, nhiệm vụ

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, triển khai thực hiện nội dung các Nghị quyết của Ban chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII; Kế

hoạch số 07-KH/TW ngày 27/11/2017 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW; Kế hoạch số 88-KH/TU ngày 05/02/2018, Chương trình hành động số 24-CTr/TU ngày 05/02/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 30/3/2018 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện, kịp thời động viên khen thưởng tập thể, cá nhân thực hiện tốt nội dung các Nghị quyết của Trung ương và văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII.

- Phối hợp với Sở Nội, Sở Tư pháp và các sở, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu với UBND tỉnh ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ của Văn phòng UBND tỉnh theo quy định tại Thông tư số 01/2022/TT-VPCP ngày 02 tháng 5 năm 2022 của Văn phòng Chính phủ Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Tiếp tục thực hiện từng bước sắp xếp, kiện toàn bộ máy tổ chức cơ quan Văn phòng; đề nghị Sở Nội vụ, UBND tỉnh xem xét, tuyển dụng, điều chuyển đủ số biên chế công chức trong cơ quan và số người làm việc tại đơn vị sự nghiệp hiện còn thiếu so với số biên chế được giao năm 2022, đảm bảo hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Việc sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan là việc làm rất khó, rất nhạy cảm, liên quan đến con người, mặt khác bộ máy cơ quan Văn phòng UBND tỉnh hiện tại (trước khi thực hiện tổ chức bố trí sắp xếp lại) là do thực hiện theo quy định trong các văn bản của Trung ương ban hành trước đây để thực hiện các lĩnh vực công việc theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Do vậy, việc sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan cần thực hiện từng bước theo lộ trình và phù hợp với thực tế nhằm giảm bớt sự xáo trộn trong cơ quan, ít nhiều có ảnh hưởng đến quyền lợi, tâm lý của cán bộ, công chức, viên chức.

(Gửi kèm các Phụ lục báo cáo theo Kế hoạch số 100-KH/TU của BTV Tỉnh ủy)

Trân trọng gửi Sở Nội vụ để tổng hợp báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT; HCQT^D.

**PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG
PHỤ TRÁCH, ĐIỀU HÀNH**



Ký bởi: Văn phòng Ủy ban nhân dân
tỉnh
Cơ quan: Tỉnh Hưng Yên

Đinh Hồng Quyền

Phụ lục 1C
TỔNG HỢP TỔ CHỨC HÀNH CHÍNH Ở ĐỊA PHƯƠNG
(Kèm theo báo cáo số: *466* /BC-VP ngày *04* /7/2022 của Văn phòng UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Tổ chức

STT	Tổ chức hành chính	Số lượng tính đến thời điểm 30/6/2017			Số lượng tính đến thời điểm 30/6/2022			Tăng (+), giảm (-)			Ghi chú (ghi rõ lý do tăng, giảm)
		Cơ quan, đơn vị, tổ chức cấp tỉnh	Phòng và tương đương trực thuộc cơ quan, đơn vị, tổ chức cấp tỉnh, phòng ban cấp huyện	Phòng thuộc Chi cục và tương đương	Cơ quan, đơn vị, tổ chức cấp tỉnh	Phòng và tương đương trực thuộc cơ quan, đơn vị, tổ chức cấp tỉnh, phòng ban cấp huyện	Phòng thuộc Chi cục và tương đương	Cơ quan, đơn vị, tổ chức cấp tỉnh	Phòng và tương đương trực thuộc cơ quan, đơn vị, tổ chức cấp tỉnh, phòng ban cấp huyện	Phòng thuộc Chi cục và tương đương	
	TỔNG CỘNG		12			10					
I	CẤP TỈNH										Do thành lập mới 01 đơn vị hành chính (TT Phục vụ HHC) và thực hiện tổ chức lại (thợp nhất, sáp nhập) các phòng, đơn vị trực thuộc theo quy định
1	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	12		Văn phòng UBND tỉnh	10	Văn phòng UBND tỉnh	Giảm			

Phụ lục 3C1

SỐ LƯỢNG, CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, TỔ CHỨC TRONG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ Ở TỈNH

(Kèm theo Báo cáo số 166 BC-VP ngày 01 /7/2022 của Văn phòng UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Tổ chức

STT	Tổ chức hành chính	Tổng số tổ chức thuộc cơ cấu tổ chức của cơ quan, đơn vị			Phòng và tương đương thuộc Chi cục												Ghi chú (ghi rõ lý do tăng, giảm)
		Số lượng tính đến thời điểm 30/6/2017 (cột 3 = cột 6 + cột 9 + cột 10 + cột 11)	Số lượng tính đến thời điểm 30/6/2022 (cột 4 = cột 7 + cột 10 + cột 11 + cột 12)	So sánh (cột 4 - cột 3)	VP, Thanh tra			Phòng chuyên môn			Chi cục			Phòng và tương đương thuộc Chi cục			
					Số lượng tính đến thời điểm 30/6/2017	Số lượng tính đến thời điểm 30/6/2022	So sánh (cột 7 - cột 6)	Số lượng tính đến thời điểm 30/6/2017	Số lượng tính đến thời điểm 30/6/2022	So sánh (cột 10 - cột 9)	Số lượng tính đến thời điểm 30/6/2017	Số lượng tính đến thời điểm 30/6/2022	So sánh (cột 13 - cột 12)	Số lượng tính đến thời điểm 30/6/2017	Số lượng tính đến thời điểm 30/6/2022	So sánh (cột 16 - cột 15)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
1	Văn phòng UBND tỉnh	11	10	Giảm 1				9	8	Giảm 1	2	1	Giảm 1				Do thành lập mới 01 đơn vị hành chính (TT Phục vụ HHC) và thực hiện tổ chức lại (hợp nhất, sáp nhập) các phòng, đơn vị trực thuộc theo quy định

UBND TỈNH HƯNG YÊN
VĂN PHÒNG

Phụ lục 4C1

SỐ LƯỢNG, CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA CƠ QUAN HÀNH CHÍNH KHÁC Ở CẤP TỈNH

(Kèm theo báo cáo số: *166* /BC-VP ngày *01/17/2022* của Văn phòng UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Tổ chức

STT	Cơ quan, đơn vị, tổ chức	Tổng số tổ chức			Trong đó							Ghi chú
		Số lượng tính đến thời điểm 30/6/2017 (cột 3 = cột 6 + cột 9)	Số lượng tính đến thời điểm 30/6/2022 (cột 4 = cột 7 + cột 10)	So sánh (cột 4 - cột 3)	VP, Thanh tra			Phòng chuyên môn				
					Số lượng tính đến thời điểm 30/6/2017	Số lượng tính đến thời điểm 30/6/2022	So sánh (cột 7 - cột 6)	Số lượng tính đến thời điểm 30/6/2017	Số lượng tính đến thời điểm 30/6/2022	So sánh (cột 10 - cột 9)		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	
	TỔNG CỘNG	9	8	Giảm 1				9	8	Giảm 1		
2	Khối chính quyền địa phương											
2.1	Văn phòng UBND tỉnh	9	8	Giảm 1				9	8	Giảm 1		

UBND TỈNH HƯNG YÊN
VĂN PHÒNG

Phụ lục 7C1

TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG LÃNH ĐẠO QUẢN LÝ TẠI CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, TỔ CHỨC HÀNH CHÍNH CỦA HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ CẤP TỈNH,

CẤP HUYỆN (Thời điểm 30/6/2017)

(Kèm theo báo cáo số: 166 /BC-VP ngày 01/7/2022 của Văn phòng UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Người

ST T	Cơ quan, đơn vị, tổ chức	Tổng số	Trong đó												Ghi chú
			Lãnh đạo cấp tỉnh		Lãnh đạo cấp huyện		Lãnh đạo các cơ quan cấp tỉnh		Lãnh đạo cấp phòng thuộc các cơ quan cấp tỉnh; LĐ cơ quan cấp huyện		Chi cục & tương đương		Lãnh đạo cấp phòng thuộc chi cục		
			Cấp trưởng	Cấp phó	Cấp trưởng	Cấp phó	Cấp trưởng	Cấp phó	Cấp trưởng	Cấp phó	Cấp trưởng	Cấp phó	Cấp trưởng	Cấp phó	
	TỔNG CỘNG														
1	CẤP TỈNH														
1	Lãnh đạo UBND tỉnh	4	1	3											
2	Lãnh đạo Văn phòngUBND tỉnh	4					1	3							
3	Lãnh đạo phòng, ban, đơn vị	31							8	17	2	4			

UBND TỈNH HƯNG YÊN
VĂN PHÒNG

Phụ lục 7C2

SỐ LƯỢNG LÃNH ĐẠO QUẢN LÝ TẠI CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, TỔ CHỨC HÀNH CHÍNH CỦA HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ CẤP TỈNH

(Thời điểm 30/6/2017)

(Kèm theo báo cáo số: *166* /BC-VP ngày *24* /7/2022 của Văn phòng UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Người

ST T	Cơ quan, đơn vị, tổ chức	Tổng số	Trong đó										Ghi chú
			Lãnh đạo cấp tỉnh		Lãnh đạo các cơ quan cấp tỉnh		Lãnh đạo cấp phòng thuộc các cơ quan cấp tỉnh		Chi cục & tương đương		Lãnh đạo cấp phòng thuộc chi cục		
			Cấp trưởng	Cấp phó	Cấp trưởng	Cấp phó	Cấp trưởng	Cấp phó	Cấp trưởng	Cấp phó	Cấp trưởng	Cấp phó	
	TỔNG CỘNG												
1	Lãnh đạo cấp tỉnh												
1.1	Chủ tịch, PCT UBND cấp tỉnh	4	1	3									
2	Các cơ quan cấp tỉnh												
2.1	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp tỉnh	4			1	3							
3	Các phòng, ban đơn vị trực thuộc												
3.1	Các phòng, ban, đơn vị	31					8	17	2	4			

UBND TỈNH HƯNG YÊN
VĂN PHÒNG

Phụ lục 7C4

TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG LÃNH ĐẠO QUẢN LÝ TẠI CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, TỔ CHỨC HÀNH CHÍNH CỦA HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ CẤP TỈNH, CẤP HUYỆN

(Thời điểm 30/6/2022)

(Kèm theo báo cáo số: *166* /BC-VP ngày *01* /7/2022 của Văn phòng UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Người

ST T	Cơ quan, đơn vị, tổ chức	Tổng số	Trong đó										Ghi chú		
			Lãnh đạo cấp tỉnh		Lãnh đạo cấp huyện		Lãnh đạo các cơ quan cấp tỉnh		Lãnh đạo cấp phòng thuộc các cơ quan cấp tỉnh; LĐ cơ quan cấp huyện		Chi cục & tương đương			Lãnh đạo cấp phòng thuộc chi cục	
			Cấp trưởng	Cấp phó	Cấp trưởng	Cấp phó	Cấp trưởng	Cấp phó	Cấp trưởng	Cấp phó	Cấp trưởng	Cấp phó		Cấp trưởng	Cấp phó
	TỔNG CỘNG														
1	Lãnh đạo cấp tỉnh														
1.1	Chủ tịch, PCT UBND cấp tỉnh	4	1	3											
2	Các cơ quan cấp tỉnh														
2.1	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp tỉnh	4			1	3									
3	Các phòng, ban đơn vị trực thuộc														
3.1	Các phòng, ban, đơn vị	23							8	15					

UBND TỈNH HƯNG YÊN
VĂN PHÒNG

PHỤ LỤC 8C

TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG CẤP TRƯỞNG, CẤP PHÓ CỦA CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP
Ở VĂN PHÒNG UBND TỈNH

(Kèm theo báo cáo số: 466/BC-VP ngày 01/7/2022 của Văn phòng UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Tổ chức

STT	Đơn vị sự nghiệp	Số lượng tính đến thời điểm 30/6/2017		Số lượng tính đến thời điểm 30/6/2022	
		Cấp trưởng	Cấp phó	Cấp trưởng	Cấp phó
	TỔNG CỘNG				
1	Sự nghiệp Thông tin, truyền thông (Trung tâm Tin học - Công báo)	1	2		
2	Sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác (Trung tâm Hội nghị tỉnh)	1	2		
3	Sự kinh tế và sự nghiệp khác (Trung tâm Thông tin Hội nghị tỉnh được hợp nhất từ Trung tâm Tin học - Công báo và Trung tâm Hội nghị tỉnh)			1	3

* Lưu ý: - Thống kê cấp trưởng, cấp phó của đơn vị sự nghiệp (không thống kê cấp trưởng, cấp phó các đầu mối bên trong)

UBND TỈNH HƯNG YÊN
VĂN PHÒNG

PHỤ LỤC 9C1

KẾT QUẢ 05 NĂM THỰC HIỆN MỘT SỐ NỘI DUNG CỦA NGHỊ QUYẾT 18-NQ/TW

(Kèm theo báo cáo số: 166/BC-VP ngày 01/7/2022 của Văn phòng UBND tỉnh)

TT	Danh mục	Tổng số đơn vị	Số đơn vị thực hiện	Giảm số lượng lãnh đạo		Giảm số lượng tổ chức		Ghi chú
				Cấp sở; LĐ cấp huyện	Cấp phòng	Cấp sở	Cấp phòng	
	TỔNG CỘNG							
1	Thực hiện mô hình trung tâm phục vụ hành chính công, cơ chế một cửa, một cửa liên thông cấp tỉnh	1	Đã thực hiện thì ghi 1; không thực hiện thì ghi 0					Đã thực hiện
2	Hợp nhất văn phòng đoàn đại biểu Quốc hội, văn phòng hội đồng nhân dân và văn phòng uỷ ban nhân dân cấp tỉnh	1	Đã thực hiện thì ghi 1; không thực hiện thì ghi 0					Tạm dừng
3	Hợp nhất văn phòng đoàn đại biểu Quốc hội, văn phòng hội đồng nhân dân cấp tỉnh	1	Đã thực hiện thì ghi 1; không thực hiện thì ghi 0					Đã thực hiện